

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

Số: **87 /2019/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ngũ Hành Sơn, ngày 16 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 73/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Minh Ph, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 33A, phường P, TP. N, tỉnh Khánh H.

Bị đơn: Ông Nguyễn Anh H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 10 ,phường M, quận N, thành phố Đ.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự .

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 09 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Minh Ph và ông Nguyễn Anh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Minh Ph và ông Nguyễn Anh H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận việc nuôi con chung giữa Bà Ph và ông H như sau:

Giao con Nguyễn Anh Minh H, sinh ngày 07/3/2016 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi, bà Ph không cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì quyền, lợi ích con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Bà Ph và ông H xác định không có.

- Về quan hệ nợ chung: Bà Ph và ông H xác định không có.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đ bà Ph tự nguyện chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà Ph đã nộp theo biên lai thu số 0009645 ngày 18/7/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho bà Ph 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường P, TP. N, tỉnh K
(theo Giấy chứng nhận kết hôn số 43/2015,
ngày 06/8/2015).
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đã ký

Lương Thị Anh